PROFILE

WPC AWood

WOOD PLASTIC COMPOSITE

AWood - Artificial Wood

Product and profile
Outdoor and indoor
Design and décor

Alway level A Wood

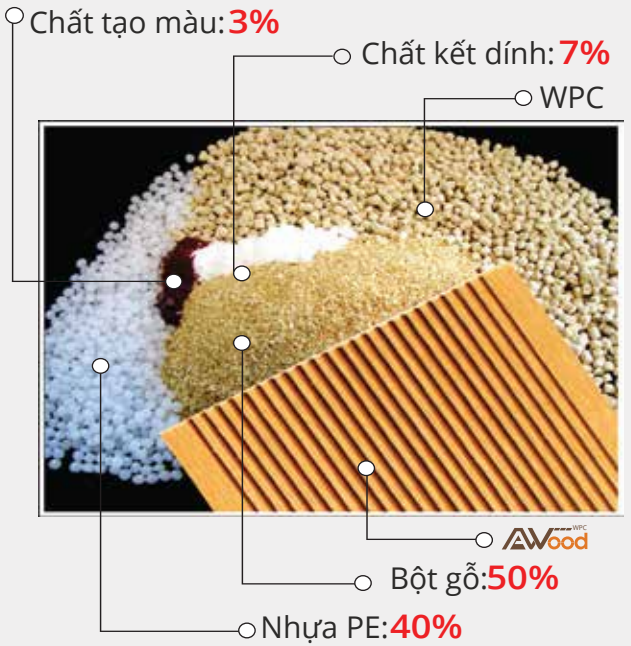
QUATEST 3

5 YEARS WARRANTY

COLLECTION 2019
www.awood.vn

www.awood.vn

AWood Bring to green life



AWood Bring to green life

AWood - Artificial Wood

Sản xuất trên dây truyền và tiêu chuẩn JAPAN - Nhật Bản

AWood® - **Artificial Wood** là thương hiệu gỗ nhân tạo được ứng dụng cho ngoại thất, kết cấu từ gỗ + nhựa (WPC – Wood Plastic Composite) còn được gọi là gỗ nhựa AWood®.

- Gỗ nhựa **AWood** phù hợp với khí hậu Việt Nam
- Vật liệu thân thiện môi trường.
- Bền màu và hình dạng ổn định ngoài trời chịu mưa nắng

TÍNH NĂNG SẢN PHẨM

- Kháng nước 100%
- Thoải mái đi chân trần
- Chống mục, mọt
- Giống gỗ khi hoàn thiện
- Chống trơn trượt
- Tùy chọn mọi thiết kế
- Chống tia tử ngoại (UV)
- Cắt, gia công dễ dàng
- Ít giãn nở vì nhiệt
- Thân thiện môi trường

Wood



Coffee



Darkgrey

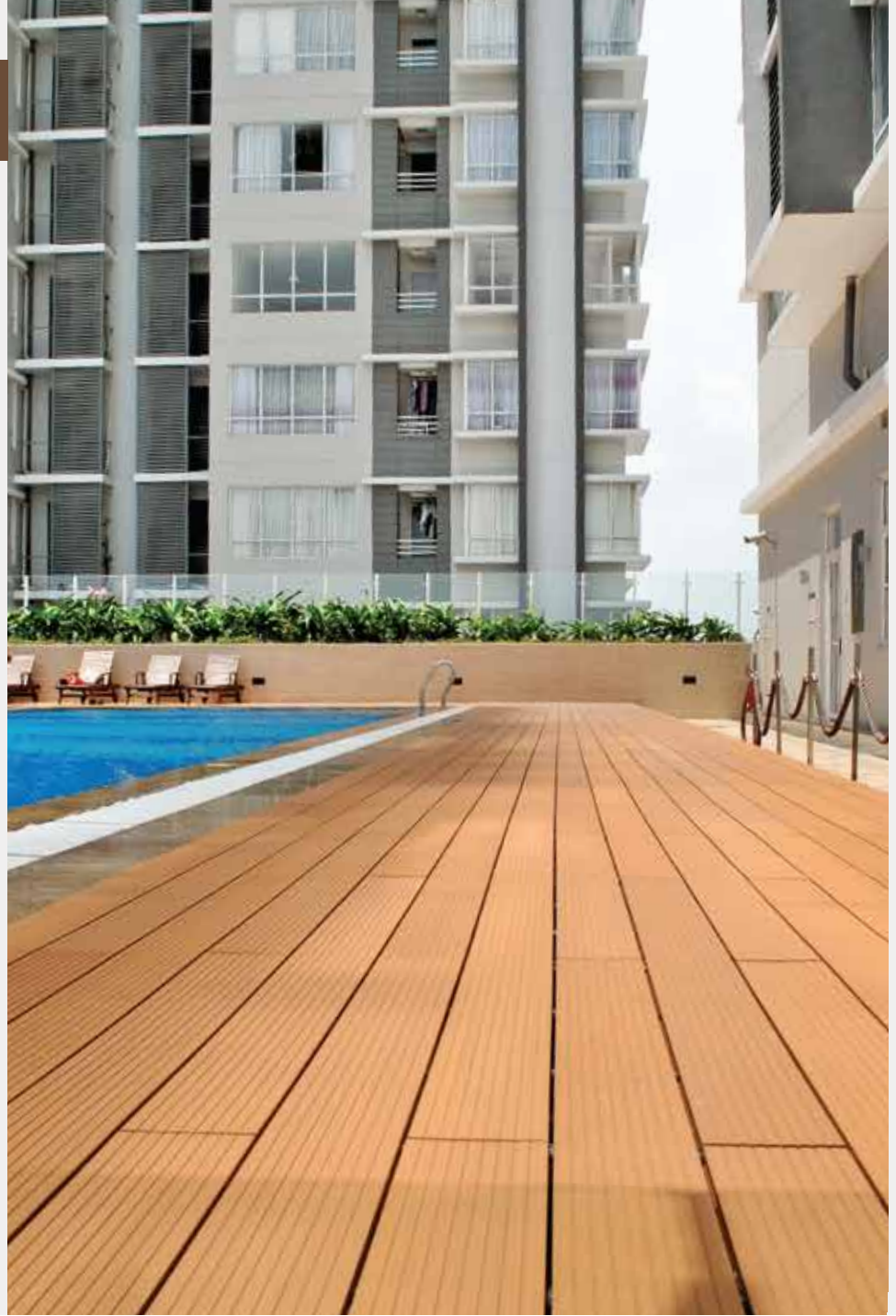


Brown



Socola





25 YEARS QUALITY

5 PUBLIC YEARS WARRANTY

DECKING

SÀN GỖ NGOÀI TRỜI

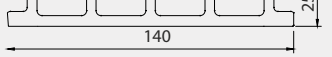
Code: HD140X25

Size : 2400mm x 140mm x 25mm

Finished Surface : **Groove / Wood Grain**



Color: Wood



Ứng dụng: lót sàn ngoài trời như hồ bơi, sân vườn, sân thượng, v.v...

Code: **HD140X25**

Size : 2400mm x 140mm x 25mm

Finished Surface Groove / Wood Grain



Color: Coffee

Code: **HD140X25**

Size : 2400mm x 140mm x 25mm

Finished Surface Groove / Wood Grain



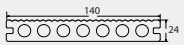
Color: Darkgrey

Code: **AD140x24**

Size : 2400mm x 140mm x 24mm

Finished Surface: Groove/ Wood Grain





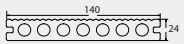
Color: Wood

Code: **AD140x24**

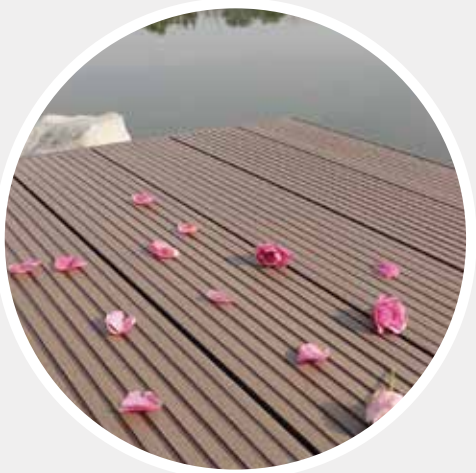
Size : 2400mm x 140mm x 24mm

Finished Surface: Groove/ Wood Grain



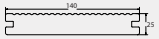


Color: Coffee



Code: **SD150x23**
Size : 2400mm x 150mm x 23mm
Finished Surface: Groove

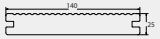




Color: Wood

Code: **SD140x25**
Size : 2400mm x 140mm x 25mm
Finished Surface: Groove / Wood Grain

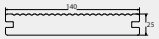




Color: Coffee

Code: **SD150x23**
Size : 2400mm x 150mm x 23mm
Finished Surface: Groove

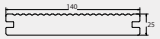




Color: Coffee

Code: **SD140x25**
Size : 2400mm x 140mm x 25mm
Finished Surface:Groove / Wood Grain





Color: Darkgrey



Color: Wood

Code: **SD140x25**
Size : 2400mm x 140mm x 25mm

Tô điểm không gian ngoại thất đẳng cấp 5 sao theo đúng tiêu chuẩn vật liệu xanh - bền - đẹp

AWood Bring to green life



AWood Decking Products



AWood Bring to green life



AWood
DECKING


WPC
AVood
WOOD PLASTIC COMPOSITE

WALL & CEILING CLADDING

ỐP TƯỜNG & ỐP TRẦN



Code: **AB71x10**
Size : 2440mm x 71mm x 10mm
Finished Surface: Groove/ Wood Grain
Color: Coffee



Code: **AB71x10**
Size : 2440mm x 71mm x 10mm
Finished Surface: Groove/ Wood Grain
Color: Wood



Code: **AB71x10**
Size : 2440mm x 71mm x 10mm
Finished Surface: Groove/ Wood Grain
Color: Darkgrey



Code: **AB96x11**
Size : 2440mm x 96mm x 11mm
Finished Surface: Sanding/ Wood Grain
Color: Coffee



Code: **AB96x11**
Size : 2440mm x 96mm x 11mm
Finished Surface: Sanding/ Wood Grain
Color: Wood



Code: **AB96x11**
Size : 2440mm x 96mm x 11mm
Finished Surface: Sanding/ Wood Grain
Color: Darkgrey



Designed foroutdoor living

AWood Ceilling & Wall Cladding Products





Code: **SD151x10**
Size : 2440mm x 151mm x 10mm
Finished Surface : **Groove / Wood Grain**

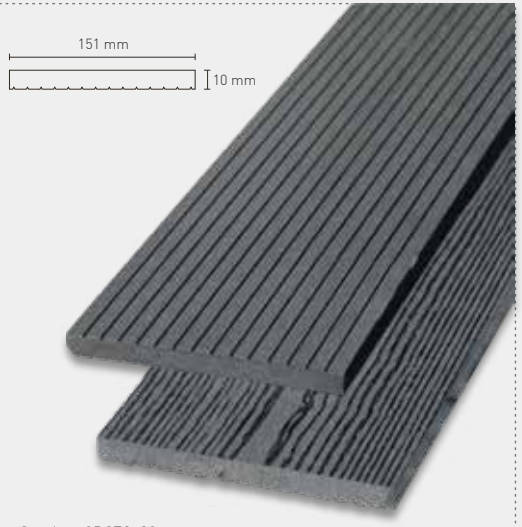
Color: Wood





Code: **SD151x10**
Size : 2440mm x 151mm x 10mm
Finished Surface : Groove / Wood Grain

Color: Coffee



Code: **SD151x10**
Size : 2440mm x 151mm x 10mm
Finished Surface : Groove / Wood Grain

Color: Darkgrey

Wall & Ceiling Cladding

WALL & CEILING CLADDING

ỐP TƯỜNG & ỐP TRẦN



Code: **AB151x10-3D**

Size : 2440mm x 151mm x 10mm

Finished Surface: Classic 3D embossing Color: Socola



ỐP TRANG TRÍ NGOẠI THẤT 5 SAO

THINK GREEN! GO GREEN!

AWood® WPC có nhiều qui cách và kiểu dáng để trang trí thay gỗ, ứng dụng **AWood® WPC** để làm vật liệu ốp tường cả trong nhà lẫn ngoài trời giống thật như gỗ tự nhiên. kết cấu tổng hợp gỗ nhựa **AWood®** nguyên chất và đồng màu không cần sơn tiết kiệm chi phí

Ốp tường, ốp trần trang trí ngoại thất theo cách của bạn

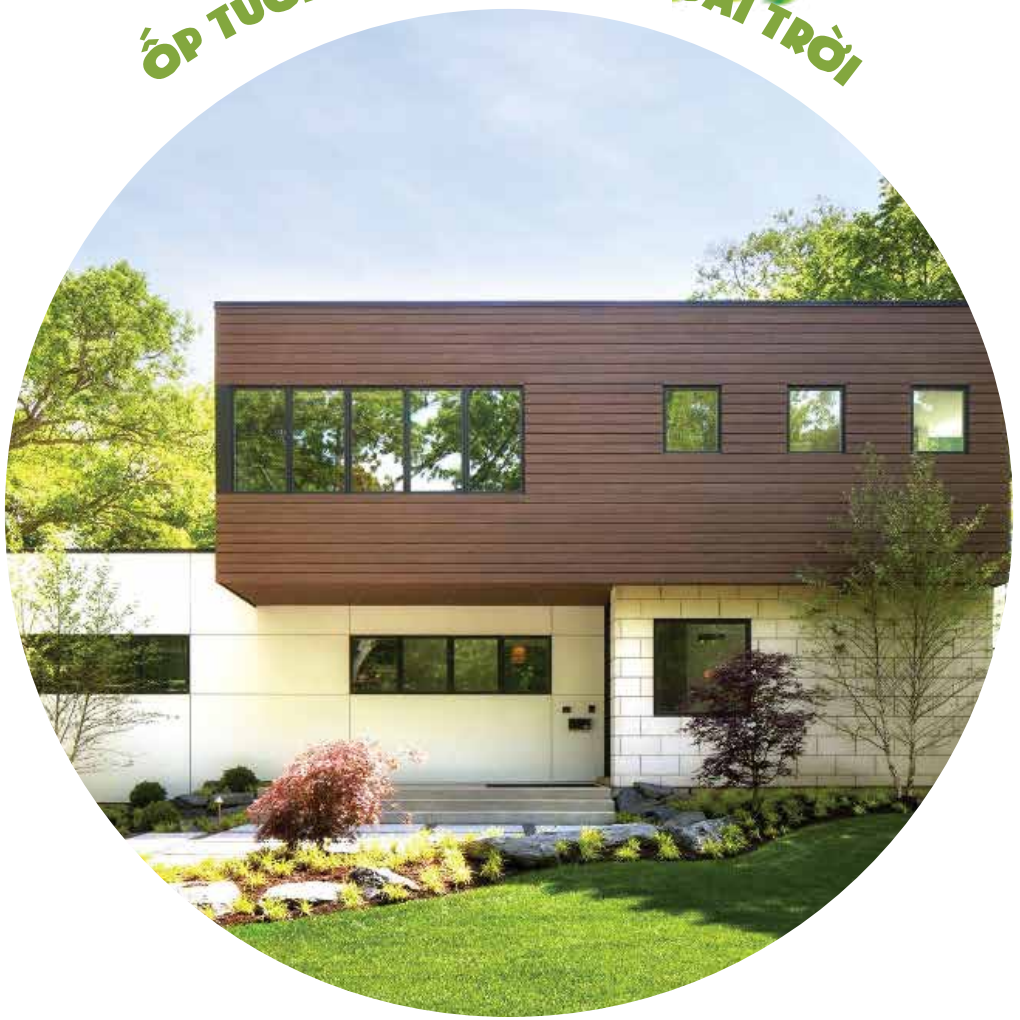


WALL CLADDING



WALL & CEILING CLADDING

ỐP TƯỜNG - ỐP TRẦN NGOÀI TRỜI





128mm

14mm

Size: 2440mm x 128mm x 14mm

WG128x14

Color: Wood



128mm

14mm

Size: 2440mm x 128mm x 14mm

WG128x14

Color: Coffee



148mm

21mm

Size: 2440mm x 148mm x 21mm

WG148x21

Color: Wood



148mm

21mm

Size: 2440mm x 148mm x 21mm

WG148x21

Color: Coffee



WALL & CEILING CLADDING

WALL & CEILING CLADDING

ỐP TƯỜNG & ỐP TRẦN



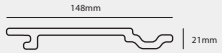


Code: **WP148x21**

Size : 2440mm x 148mm x 21mm

Finished Surface : Sanding





Color: Wood



A NEW WAY TO THINK
FREEDOM TO DESIGN

ỐP TRANG TRÍ

Cổng & Rào ngoài trời

Vật liệu xanh mang bạn đến gần thiên nhiên

Chúng tôi mang đến vật liệu khơi nguồn ý tưởng











Code: **PS75x12**

Size : 2440mm x 75mm x 12mm

Finished Surface : 3D Embossing

Color: White


150mm
35mm
HR150x35
Size: 3600mm x 150mm x 35mm
Color: Coffee


150mm
35mm
HR150x35
Size: 3600mm x 150mm x 35mm
Color: Wood


100mm
50mm
AR100x50
Size: 2440mm x 100mm x 50mm
Color: Coffee


100mm
50mm
AR100x50
Size: 2440mm x 100mm x 50mm
Color: Wood

Pergola *Giàn Hoa leo*

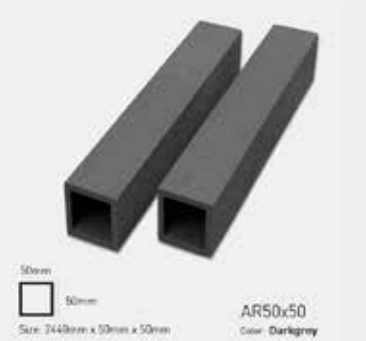
là một cấu trúc cổ điển xuất hiện trong các thiết kế sân vườn thời kỳ Phục hưng

Điểm nhấn nghệ thuật sang trọng & cổ điển.

Giải pháp che nắng thông minh cho ngôi nhà hiện đại



















WPC shading

Thanh lam ốp ngoài trời



TRỤ CỘT NGOÀI TRỜI

Ứng dụng trong thiết kế giàn hoa leo Pergola ngoài trời, điểm nhấn đẳng cấp không gian sân vườn, nơi giải trí ngoài trời lý tưởng












WPC
AWood
WOOD PLASTIC COMPOSITE
THANH LAM TRANG TRÍ
Nâng tầm kiến trúc thượng lưu

Shading

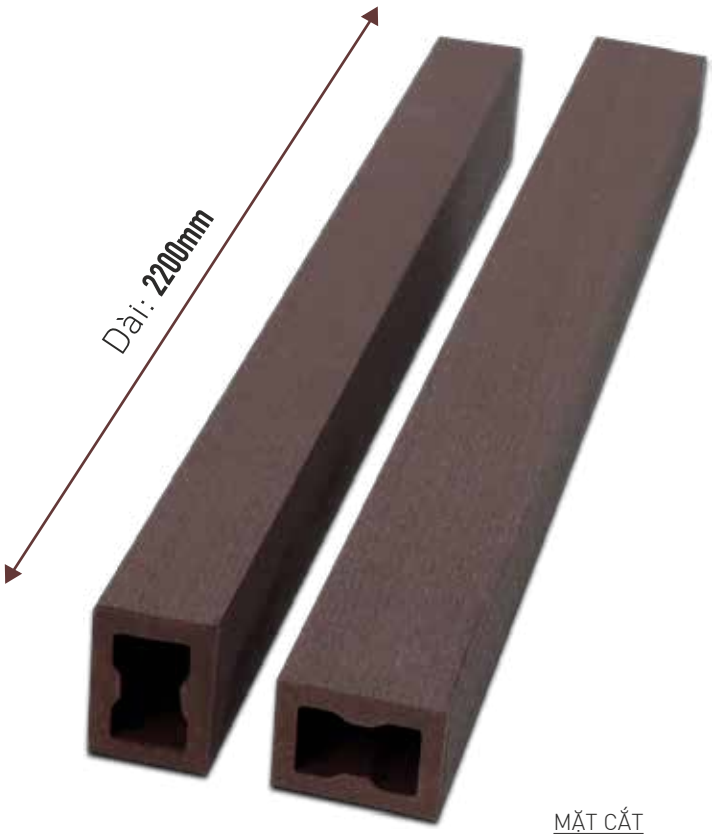
Thanh lam ốp ngoài trời

Code: **AR30x40**

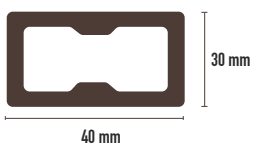
Size :

Finished Surface : Sanding

Color: **Cedar**



MẶT CẮT







VỈ GỖ NHỰA

Điểm nhấn sân vườn

DECKING TILES

VỈ GỖ NHỰA



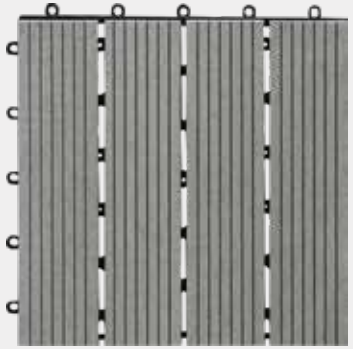
Color: Wood
Finished Surface: Sanding



Color: Wood



Color: Coffee



Color: Darkgrey

Code: DT01

Size : 300mm x 300mm x 20mm
Finished Surface :Groove



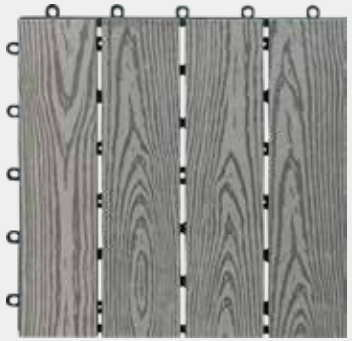
Easy installation



Color: Wood



Color: Coffee



Color: Darkgrey

Code: DT01 WG

Size : 300mm x 300mm x 20mm
Finished Surface: Wood Grain







AWood Decking Tiles
Products

DECKING TILES

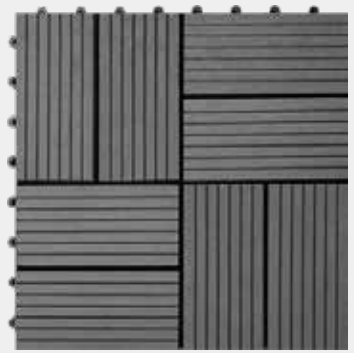
VỈ GỖ NHỰA



Color: Wood



Color: Coffee



Code: DT02

Size : 300mm x 300mm x 20mm
Finished Surface: Groove



Color: Wood



Color: Coffee



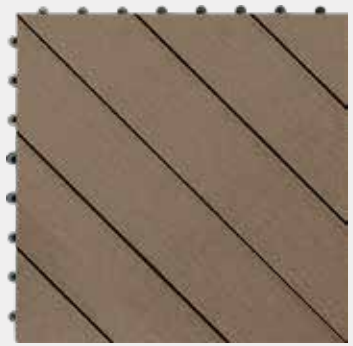
Color: Darkgrey

Code: DT03 WG

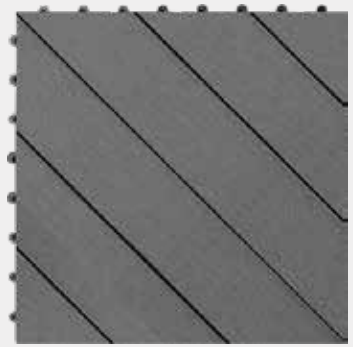
Size : 300mm x 300mm x 20mm
Finished Surface: Wood Grain



Color: Wood



Color: Coffee



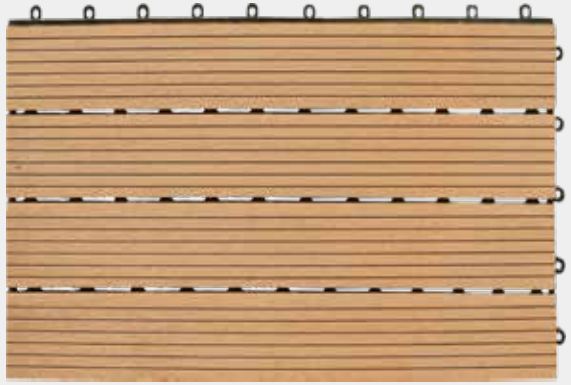
Color: Darkgrey

Code: DT04

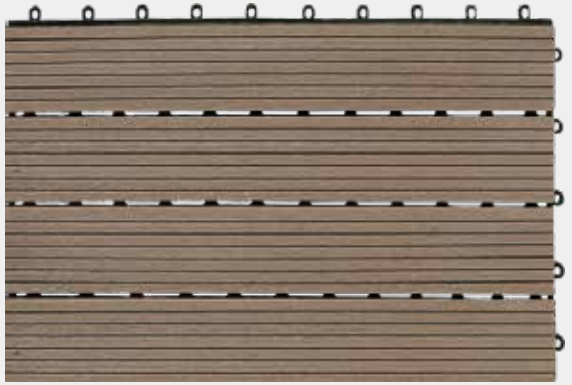
Size : 300mm x 300mm x 20mm
Finished Surface:Sanding

Code: DT36 WG Finished Surface: **Groove**

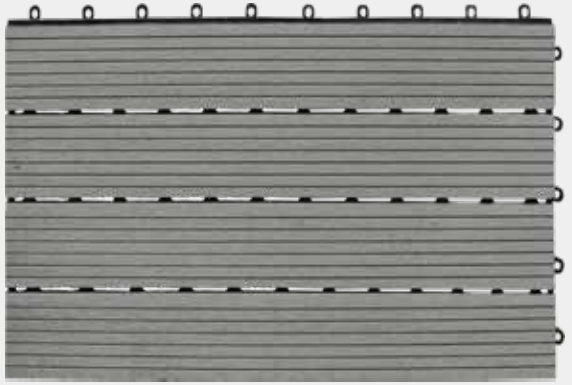
Size : 600mm x 300mm x 20mm



Color: Wood



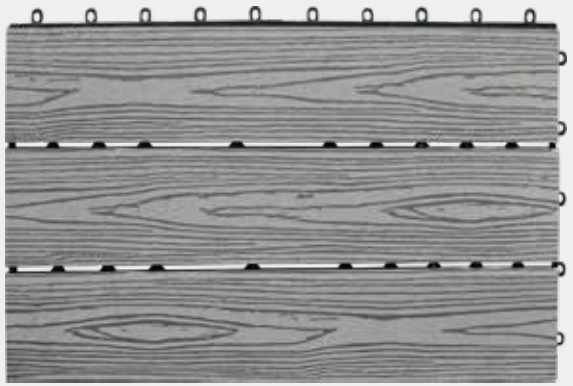
Color: Coffee



Color: Darkgrey







Code: DT36 WG Finished Surface: **Wood Grain**

Size : 600mm x 300mm x 20mm



DECKING TILES

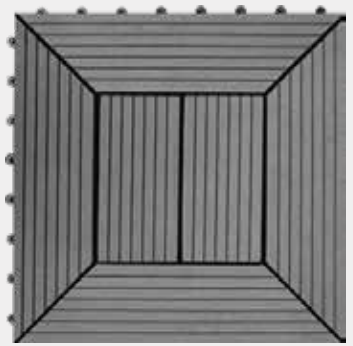
VỈ GỖ NHỰA



Color: Wood



Color: Coffee



Color: Darkgrey

Code: DT05

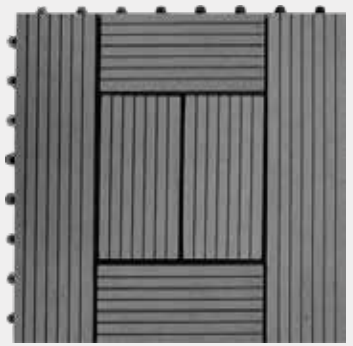
Size : 300mm x 300mm x 21mm
Finished Surface: Groove



Color: Wood



Color: Coffee



Color: Darkgrey

Code: DT06

Size : 300mm x 300mm x 21mm
Finished Surface: Groove

PHỤ KIỆN NGOÀI TRỜI



Đà R40x30

Dài: 2400 mm



Chốt Inox



Chốt nhựa





Đà AR40x25

Dài: 2400 mm



Color: Wood



Color: Darkgrey



Color: Coffee

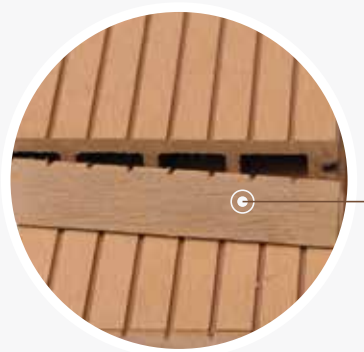
Code: AV48x48

Size : 2440mm x 48mm x 48mm
Finished Surface : Sanding

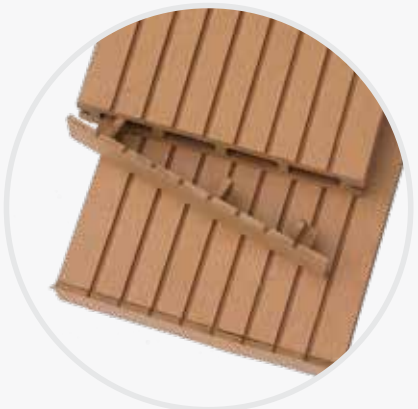
ACCESSORIES

PHỤ KIỆN NGOÀI TRỜI

AWood Accessories Products



Sau khi chà nhám



NẮP CHE ĐẦU GỖ

Code: End Cover

Size : 140mm x 25mm x 15mm

Finished Surface : Sanding







Color: Coffee



Color: Wood



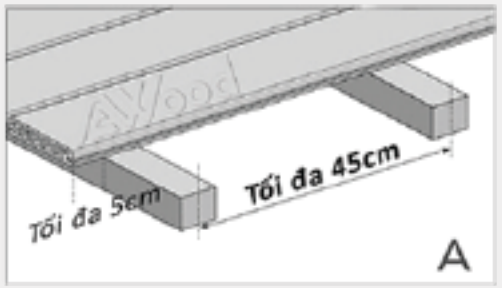
Color: Darkgrey

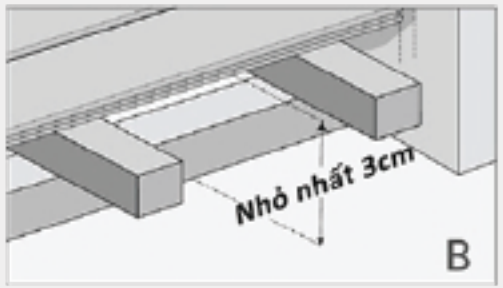


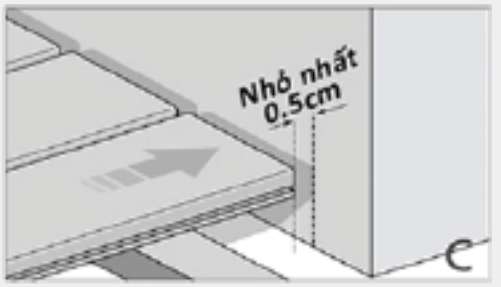


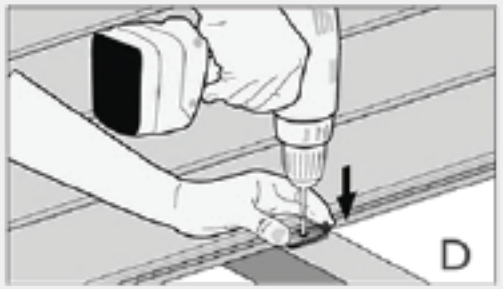
INSTALLATION GUIDE

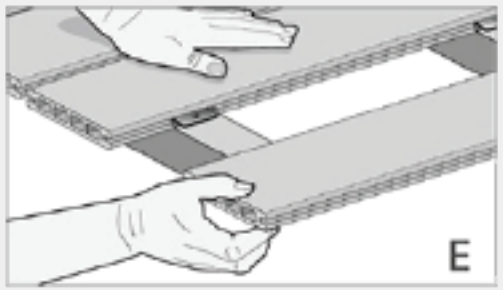
HƯỚNG DẪN LẮP ĐẶT

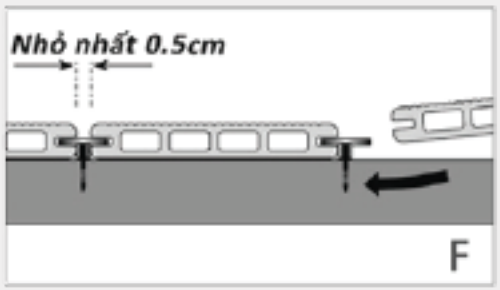


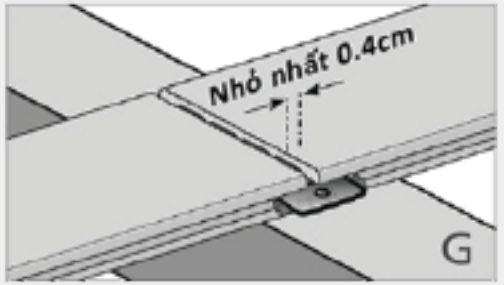


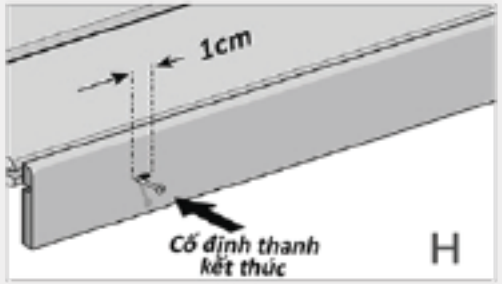


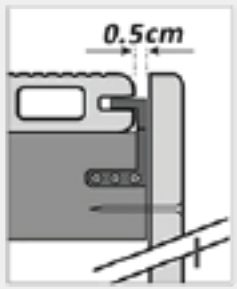




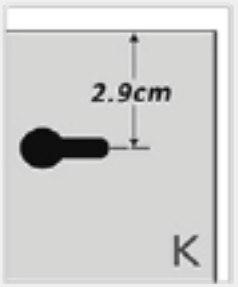


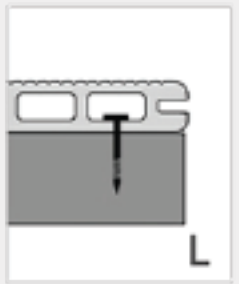


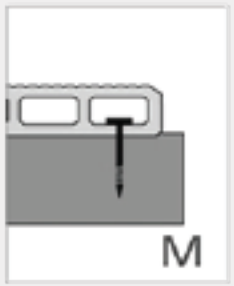


















DỤNG CỤ LẮP ĐẶT



SURFACE & COLORS

BỀ MẶT & MÀU SẮC

www.awood.vn

Surface



Sanding



Groove



Wood Grain



Classic 3D Embossing

Colors



Wood
Màu gỗ



Brown
Màu Nâu



Coffee
Màu Cà phê



Socola
Màu nâu đen



Darkgrey
Màu xám đen



Whitegrey
Màu xám trắng



Teak
Màu gỗ tếch



Slivery Grey
Màu xám bạc



Ancient Wood
Màu gỗ cổ điển



Red Sandalwood
Màu gỗ đàn hương đỏ



Charcoal
Màu than củi

HỘP MẪU AWOOD



GO GREEN

QUALITY STANDARDS

TIÊU CHUẨN CHẤT LƯỢNG



PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

1. Tên mẫu / Name of sample : GỖ NHỰA TỔNG HỢP AWOOD (WOOD PLASTIC COMPOSITE)
2. Số lượng mẫu / Quantity : 06 (tấm/ sheets)
3. Ngày nhận mẫu / Date of receiving : 28/04/2011 & 03/06/2011 (yêu cầu bổ sung/ additional requirements)
4. Thời gian thử nghiệm / Testing duration : 29/04/2011 - 22/06/2011
5. Nơi gửi mẫu / Customer : CÔNG TY TNHH HOÀNG GIA NAM VIỆT
289 TÔ HIẾN THÀNH, P15, Q10, TP. HỒ CHÍ MINH
6. Kết quả thử nghiệm / Test results : xem trang/ see page 02/02

TRƯỞNG PTN XÂY DỰNG
HEAD OF CIVIL ENGINEERING TESTING LAB.

NGUYỄN HỒ NAM

PHỤ TRÁCH KTN CƠ-ĐIỆN
MECH.-ELEC. TESTING DIV. MANAGER

TỔN CHẤT KIỂM



PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

6. Kết quả thử nghiệm / Test result

Tên chỉ tiêu / Characteristic		Phương pháp thử / Test method	Kết quả thử nghiệm / Test result
6.1 Thử nghiệm vật liệu/ Material test			
1. Độ hút nước/ Water absorption	%	ASTM D 570 - 02	0,10
2. Khối lượng riêng/ Density	g/cm³	ASTM D 792 - 02	1,30
3. Độ ẩm/ Moisture content	%	EN 322 : 1993	0,1
4. Thử nghiệm uốn/ Breaking test	MPa	ASTM D 638 - 02	18,3
5. Cường độ nén/ Compressive strength	MPa	ISO 178 - 02	38,5
6.2 Thử nghiệm sản phẩm/ Test for product			
6. Kích thước cơ bản/ Dimension	mm	EN 438-2 : 2005	
• Chiều dài / length			1800
• Chiều rộng / width			140
• Chiều dày / thickness			24,3
7. Khả năng chống lõm/ Abrasion resistance	mm	EN 13329 : 2006	0
8. Độ sai lệch kích thước/ Dimensional variations		EN 13329 : 2006	
• Theo chiều dài/ by length	mm		0,06
• Theo phương ngang/ by width	mm		0,04
9. Chất chống bẩn/ Stain resistance	cấp/ rating	EN 438 - 2 : 2005	
• Kem đánh răng/ Toothpaste			5
• Cà phê/ Coffee			5
• Sodium hydroxide 25 % (*)			4
10. Chống cháy do thuốc lá/ Resistance cigarettes burning	cấp/ rating	EN 438 - 2 : 2005	4
11. Bền màu ánh sáng (đèn xenon)/ Light fastness (xenon arc)	cấp/ rating	ISO 4582 : 1998	5
12. Hàm lượng formaldehyde/ Formaldehyde content	mg/L	JIS A 1460 : 2001	1,30
13. Độ trương nở chiều dày sau 24h/ Thickness swelling for 24h	%	EN 13329 : 2006 Annex G	
• Theo chiều dài/ by length	mm		0,02
• Theo chiều rộng/ by width	mm		0,02

Ghi chú/ Note: 4 - Thay đổi màu, bóng hay thấm ít của thấy ở một góc nhìn nào đó / Change in color, gloss or slight penetration seen from some angles
5 - Không thay đổi/ No visible change

TRUNG TÂM KỸ THUẬT TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG 3
QUALITY ASSURANCE & TESTING CENTER 3

Sản phẩm AWood đã được Tổng Cục Tiêu Chuẩn Đo Lượng Chất Lượng 3 kiểm tra & chứng nhận

- **AWood** WPC vật liệu thân thiện với môi trường, đa dạng về kiểu dáng, bền bỉ với thời gian. Mang đến sự cảm nhận mới lạ về một không gian nghỉ dưỡng ngay trong ngôi nhà của
- Xuất hiện tại thị trường Việt Nam từ năm 2008, **AWood** WPC sản xuất theo dây truyền Mitsu - Nhật Bản, sản phẩm luôn phù hợp với khí hậu Việt Nam, thỏa mãn các công trình kiến trúc với thời gian trên 25 năm sử dụng.

AWood WPC

LIMITED RESIDENTIAL

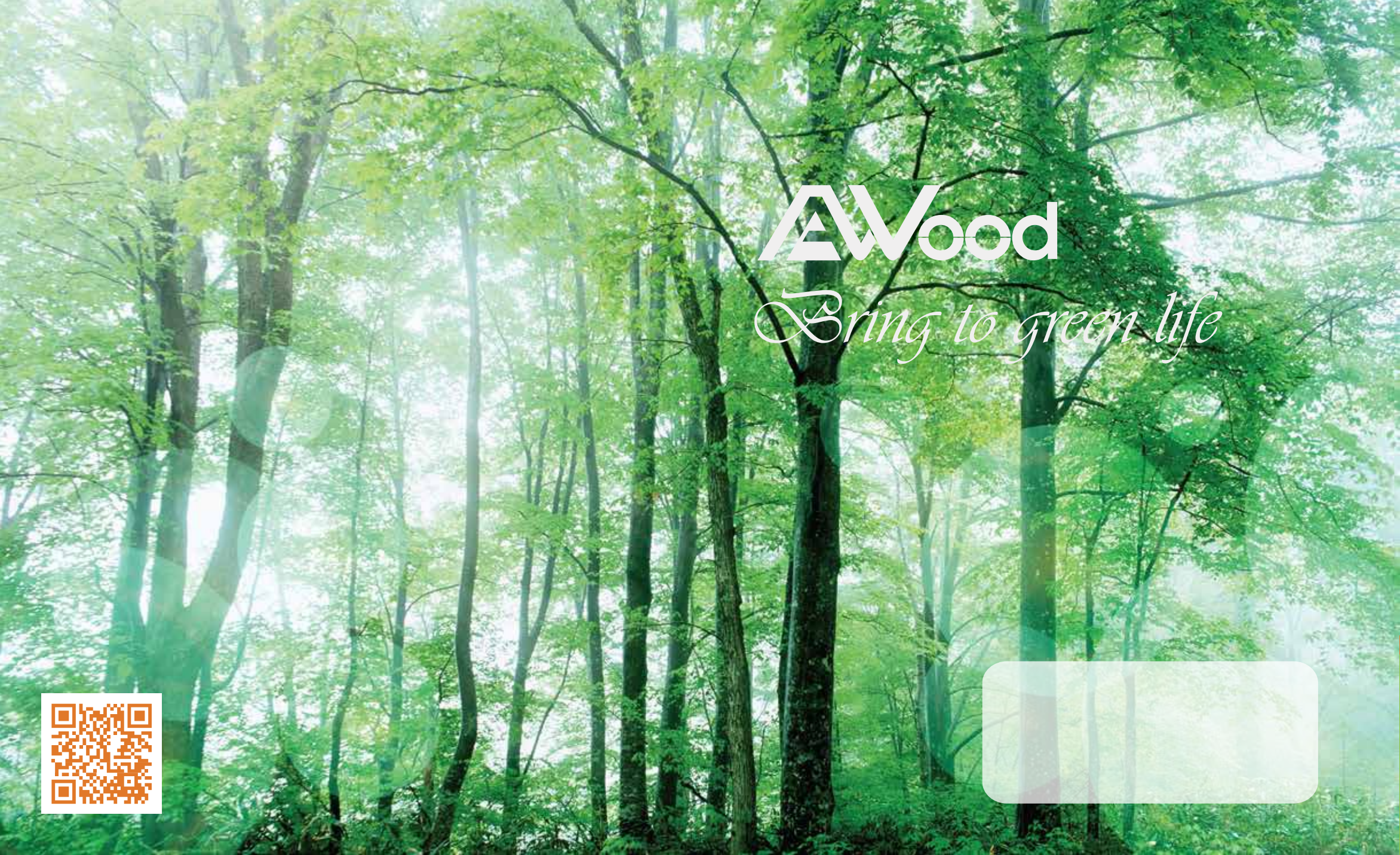
5 YEAR WARRANTY

+ 25 YEAR QUAILITY

Sản phẩm AWood đã được đăng kiểm và xác nhận tại Trung tâm kỹ thuật tiêu chuẩn đo lường chất lượng quốc gia không độc hại, phù hợp môi trường.

- Chịu nhiệt lên cao tới 120 ° C (248 ° F) và hạ thấp ở -30 ° C (-22 ° F).
- Bền hơn gỗ tự nhiên loại tốt gấp 3 lần.
- Sẽ không xấu đi bởi các tia cực tím.
- Hấp thụ theo độ ẩm 1-3,5% sau 30 ngày ngập trong nước.
- AWood sản xuất theo cách Ép đùn và phun đúc.
- Sử dụng hạt nhựa PE và bột gỗ cưa tận dụng.
- Sản phẩm không chứa hóa chất độc hại formaldehyde.
- Bảo hành chất lượng sản phẩm 05 Năm.

AWood.vn


AVood
Bring to green life